

**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ (02 TTHC)**

*(Kèm theo Quyết định số: 96 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Cách thức thực hiện</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
1	Xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở (Mã thủ tục 1.013313)	02 ngày làm việc	Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp hồ sơ bằng phương thức trực tiếp, trực tuyến hoặc dịch vụ bưu chính công ích đến cơ quan đăng ký cư trú. Cơ quan quan đăng ký cư trú có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020.</li><li>- Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.</li></ul>
2	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới (Mã thủ tục 1.013314)	02 ngày làm việc	Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp hồ sơ bằng phương thức trực tiếp, trực tuyến hoặc dịch vụ bưu chính công ích đến UBND cấp xã nơi cư trú hoặc cơ quan đăng ký cư trú. Cơ quan quan đăng ký cư trú có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020.</li><li>- Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.</li></ul>